



PHỤ LỤC I
DANH MỤC MIỀN DỮ LIỆU VÀ PHẠM VI QUẢN TRỊ

theo Quyết định số 4067 /QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 10 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ

Nguyên tắc sử dụng: Ưu tiên kế thừa khái niệm, phần tử và bảng mã đã được cơ quan có thẩm quyền công bố; cơ quan chủ quan nguồn dữ liệu chịu trách nhiệm xác nhận nghiệp vụ. Danh mục này là khung phân loại để kiểm kê, không làm thay đổi thẩm quyền quản lý dữ liệu theo pháp luật chuyên ngành và Danh mục Cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

TT	Mã miền dữ liệu cấp Bộ	Tên miền dữ liệu	Định nghĩa, Phạm vi quản trị	Nguồn/ chủ thể chịu trách nhiệm
1	DOG626.01	Quản lý, chỉ đạo điều hành	Dữ liệu cho lãnh đạo Bộ, bao gồm: Chi tiêu, báo cáo, thống kê (mở); tổng hợp Dashboard, KPI, cảnh báo, dự báo; dữ liệu giao dịch theo dõi nhiệm vụ chỉ đạo, tiến độ, cảnh báo; dữ liệu chủ nhiệm vụ, chỉ tiêu, chủ đề, khung chỉ số, KPI; danh mục chỉ tiêu báo cáo, thống kê; và siêu dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.	Văn phòng Bộ, cơ quan thống kê và các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ
2	DOG626.02	Khoa học và Công nghệ	Dữ liệu về hoạt động Khoa học và Công nghệ, bao gồm: Các dữ liệu về Nhiệm vụ KH&CN, Công bố KH&CN, Nhân lực KH&CN, Tổ chức KH&CN, Thống kê KH&CN; dữ liệu chủ về nhà khoa học, tổ chức, nhiệm vụ; danh mục loại nhiệm vụ; và siêu dữ liệu tương ứng.	Cơ quan quản lý dữ liệu Khoa học và Công nghệ và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu
3	DOG626.03	Đổi mới sáng tạo	Là tập hợp các dữ liệu được tạo ra, thu thập, quản lý và khai thác trong quá trình tổ chức, vận hành, quản lý và hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo, phục vụ cho việc ra quyết định, điều hành, đánh giá và phát triển hệ sinh thái ĐMST.	Cơ quan quản lý dữ liệu Đổi mới sáng tạo và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu

TT	Mã miền dữ liệu cấp Bộ	Tên miền dữ liệu	Định nghĩa, Phạm vi quản trị	Nguồn/ chủ thể chịu trách nhiệm
4	DOG626.04	Chuyển đổi số và Công nghệ số	Dữ liệu về Chuyển đổi số và Công nghệ số, bao gồm: Nền tảng số, Doanh nghiệp công nghệ số (mở); tổng hợp về Chuyển đổi số, công nghiệp số; dữ liệu giao dịch quản lý nền tảng, hệ thống số; dữ liệu chủ nền tảng, Doanh nghiệp công nghệ số; danh mục nền tảng, hệ thống số; và siêu dữ liệu.	Cơ quan quản lý dữ liệu Chuyển đổi số, Công nghiệp Công nghệ số và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu
5	DOG626.05	Sở hữu trí tuệ	Quản lý bằng sáng chế, nhãn hiệu, bao gồm: Sáng chế, nhãn hiệu, kiểu dáng (mở); tổng hợp đơn đăng ký, văn bằng; dữ liệu giao dịch tiếp nhận, thẩm định, xử lý đơn; dữ liệu chủ về đơn, bằng, chủ thể quyền; danh mục đối tượng, trạng thái đơn; và siêu dữ liệu.	Cơ quan quản lý dữ liệu Sở hữu trí tuệ và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu
6	DOG626.06	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quản lý quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, bao gồm: TCVN, QCVN (mở); tổng hợp tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (CL); dữ liệu giao dịch đánh giá hợp chuẩn, hợp quy, kiểm định, hiệu chuẩn; dữ liệu chủ TCVN, QCVN, chuẩn đo lường, PT (phương tiện) đo; danh mục loại tiêu chuẩn, đo lường, đánh giá CL; và siêu dữ liệu.	Cơ quan quản lý dữ liệu Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu
7	DOG626.07	Viễn thông - Tần số - Internet	Quản lý hạ tầng thông tin và truyền thông, bao gồm: Tên miền, tài nguyên Internet (mở); tổng hợp về VT (viễn thông), TS (tần số), Internet, BC (bưu chính); dữ liệu giao dịch cấp phép, phân bổ, thanh tra, giám sát; dữ liệu chủ tên miền, IP, ASN, mạng lưới, DN; danh mục tài nguyên số, loại giấy phép; và siêu dữ liệu.	Cơ quan quản lý dữ liệu Viễn thông, Tần số vô tuyến điện, Internet và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu

TT	Mã miền dữ liệu cấp Bộ	Tên miền dữ liệu	Định nghĩa, Phạm vi quản trị	Nguồn/ chủ thể chịu trách nhiệm
8	DOG626.08	Năng lượng nguyên tử và An toàn bức xạ hạt nhân	Là tập hợp các thông tin, số liệu được tạo lập, thu thập, cập nhật và quản lý trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước, hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về năng lượng nguyên tử, bao gồm: thông tin về cấp phép, nguồn phóng xạ, cơ sở bức xạ – hạt nhân, an toàn bức xạ, an ninh hạt nhân, thanh tra, giám sát và ứng phó sự cố...	Cơ quan quản lý dữ liệu Năng lượng nguyên tử, An toàn bức xạ hạt nhân và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu
9	DOG626.09	Bưu chính	Là tập hợp thông tin, dữ liệu phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước, hoạt động chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực bưu chính, bao gồm: Thông tin về cấp phép, xác nhận của doanh nghiệp, tổ chức cung ứng dịch vụ bưu chính; Thông tin về hoạt động, giám sát và thông tin liên quan khác trong lĩnh vực bưu chính.	Cơ quan quản lý dữ liệu Bưu chính và cơ quan chuyên ngành tạo lập lớp dữ liệu

Ghi chú:

Quy tắc đánh mã miền dữ liệu:

- Cấu trúc mã: DOG6<NĂM>.<SỐ THỨ TỰ>, trong đó:
 - NĂM: gồm 2 ký tự là số cuối của năm hình thành miền dữ liệu;
 - SỐ THỨ TỰ gồm 2 ký tự miền dữ liệu được tạo lập trong năm.
- Mã được cấp một lần, không tái sử dụng.
- Mã không mang ý nghĩa pháp lý về thẩm quyền và không thay thế mã CDE quốc gia.